

THÔNG BÁO

VỀ KẾT QUẢ PHÂN LOẠI ĐỐI VỚI HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/07/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích và bổ sung thông tin phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK Chi nhánh tại TP. Hải Phòng tại thông báo 385/TB1-CNHP ngày 04/12/2015 và công văn số 134/CNHP-NV ngày 18/3/2016; ý kiến của Trung tâm PTPL HH XNK tại công văn số 1312/PTPL-NV ngày 18/7/2016 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo:

Vải lọc bụi chống tĩnh điện, định lượng 500 g/m²; khổ 2,2m; chất liệu vải sợi công nghiệp dùng trong ngành công nghiệp xi măng. Hàng mới 100%. (Mục 2 Phụ lục Tờ khai)

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty cổ phần Quang Tiến – Địa chỉ: Số 58 Hàng Bạc, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội. MST: 0101766714.

3. Tờ khai số: 10061366653/A11 ngày 02/11/2015 đăng ký tại Chi cục HQ CK Cảng Đình Vũ – Cục Hải quan thành phố Hải Phòng.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Sản phẩm có thành phần chính là vải không dệt đi từ xơ poly(ethylene terephthalate), có cấu tạo gồm 3 lớp (2 lớp bề mặt là vải không dệt chiếm 81%, lớp giữa là vải dệt thoi chiếm 19% trọng lượng), dày xấp xỉ 1,8mm, định lượng 504,6 g/m², dạng cuộn, khổ 2200mm, thường dùng trong kỹ thuật lọc khí.

5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Sản phẩm có thành phần chính là vải không dệt


đi từ xơ poly(ethylene terephthalate), có cấu tạo gồm 3 lớp (2 lớp bề mặt là vải không dệt chiếm 81%, lớp giữa là vải dệt thoi chiếm 19% trọng lượng), dày xấp xỉ 1,8mm, định lượng 504,6 g/m², dạng cuộn, khổ 2200mm, thường dùng trong kỹ thuật lọc khí.

thuộc nhóm 59.11 "Các sản phẩm và mặt hàng dệt, phục vụ cho mục đích kỹ thuật, đã nêu tại Chú giải 7 của Chương này", mã số 5911.40.00 "- Vải lọc dùng trong ép dầu hoặc loại tương tự, kể cả loại làm từ tóc người" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này thay thế Thông báo kết quả phân loại số 2745/TB-TCHQ ngày 05/4/2016 của Tổng cục Hải quan./.

Nơi nhận: *hr*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ CK Cảng Đình Vũ – Cục Hải quan thành phố Hải Phòng (để t/hiện);
- Cục Kiểm định Hải quan và các Chi cục trực thuộc;
- Công ty cổ phần Quang Tiến (Đ/c: Số 58 Hàng Bạc, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Vân (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHỤ TÓNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Dương Thái

www.LuatVietnam.vn